**PHỤ LỤC**

# **ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**

# **Kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam**

# **(1930-2020)**

## Trải qua 90 năm xây dựng và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ngày càng xứng đáng là tổ chức đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ Việt Nam. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã giữ vững vai trò nòng cốt trong phong trào phụ nữ, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm phát huy mọi tiềm năng, sức sáng tạo.

**1. Các tổ chức tiền thân và sự ra đời của Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam**

**Giai đoạn trước năm 1930**: khi Đảng Cộng sản chưa ra đời, khắp các vùng miền trên cả nước đã xuất hiện các tổ chức phụ nữ: Ở Bắc Ninh có nhóm phụ nữ học nghề đăng ten, ở Vinh có tổ phụ nữ Giải phóng, Sinh Hội đỏ ở trường nữ Đồng Khánh (Huế) *(theo nguồn Sách Lịch sử Hội LHN Việt Nam 1930-1976).*

**Giai đoạn từ năm 1930:**

- Tại Hội nghị thành lập Đảng cộng sản từ ngày 6/1/1930- 8/2/1930, bên cạnh Chánh cương vắn tắt, Sách lược vắn tắt, Chương trình điều lệ tóm tắt của Đảng, Hội nghị còn quyết định thành lập các tổ chức quần chúng do Đảng lãnh đạo, trong đó có Hội phụ nữ Giải phóng ( nguồn: *tr55-56, Sách Lịch sử Hội LHN Việt Nam 1930-1976, NXB Phụ nữ, 2016)*

- Sau khi thành lập Đảng, từ ngày 14- 31/10/1930, BCH Trung ương Đảng đã tiến hành Đại hội lần thứ nhất tại Hương Cảng Trung Quốc. Bên cạnh thảo luận Luận cương chính trị của Đảng, tại Hội nghị này đã thông qua Nghị quyết về Phụ nữ vận động và đã tổ chức ra các đoàn thể phụ nữ như ***“Phụ nữ hiệp hội”***. Trung ương Đảng đã đề ra ***điều lệ Phụ nữ Liên hiệp Hội.*** Với tính chất quan trọng như vậy, Nghị quyết Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ nhất tổ chức vào tháng 10/1930 đã đánh dấu quá trình hình thành tổ chức Hội đầu tiên của phong trào phụ nữ dưới sự lãnh đạo của Đảng.

*Với tính chất như trên, căn cứ Điều lệ phụ nữ Liên hiệp Hội, tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV(1974) đã quyết định lấy ngày 20/10/1930 là ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam. Tại thông báo số 382-TB/TW ngày 15/10/2010 của BCH TƯ Đảng, Ban Bí thư đồng ý lấy ngày 20/10 hàng năm là ngày Phụ nữ Việt Nam (Tr 57-58, Sách Lịch sử Hội LHN Việt Nam 1930-1976, NXB Phụ nữ, 2016)*

**Giai đoạn 1936-1939:** ta có Phụ nữ Dân chủ, Phụ nữ Ái hữu, Phụ nữ Tân Tiến, Phụ nữ Hỗ trợ (lúc này ở các địa phương vẫn còn xuất hiện nhiều tổ chức phụ nữ với các tên gọi khác nhau). Ở Nam Kỳ thì Hội phụ nữ Giải phóng vẫn tiếp tục duy trì và đổi tên thành Hội Liên hiệp Giải phóng phụ nữ.

**Từ năm 1939** ta có thêm tổ chức Hội phụ nữ phản đế, nhưng lúc này ở các xứ Bắc-Trung- Nam kỳ, các tổ chức phụ nữ vẫn chưa thống nhất được thành “Đoàn thể Phụ nữ giải phóng trong toàn xứ”.

**Năm 1941**, tổ chức Phụ nữ cứu quốc gia đời và hoạt động sôi nổi. Bên cạnh đó cũng có rất nhiều các tổ chức phụ nữ nhỏ lẻ khác cùng hoạt động. Đoàn phụ nữ Cứu quốc tổ chức hoạt động ở 3 xứ dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng chứ cũng chưa là một tổ chức thống nhất từ trên xuống. Tuy nhiên với sự lớn mạnh của Đoàn phụ nữ Cứu quốc, các tổ chức phụ nữ đã đóng góp rất lớn vào thành công Cách mạng tháng 8/1945. Sau thành công của Cách mạng tháng Tám, với sự ra đời của Liên đoàn phụ nữ dân chủ quốc tế, trước yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng mới, Đảng đã quyết định thành lập tổ chức Hội lấy tên là Hội LHPN Việt Nam với nòng cốt là Đoàn phụ nữ Cứu quốc, tập hợp đông đảo các tầng lớp phụ nữ trên mọi mặt lĩnh vực. Ngày 3/10/1946, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Huỳnh Thúc Kháng đã ký Nghị định cho phép thành lập Hội LHPN Việt Nam. Ngày 20/10/1946, Hội LHPN Việt Nam làm lễ ra mắt tại Quảng trường Nhà hát Lớn, Hà Nội. Tên gọi Hội LHPN Việt Nam được duy trì cho đến ngày nay.

Trong bối cảnh đó, **ngày 20/10/1946, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam (Hội LHPN Việt Nam) chính thức được thành lập,** bà Lê Thị Xuyến được bầu là Hội trưởng. Hội LHPN Việt Nam là một mặt trận gồm nhiều đoàn thể phụ nữ trong đó Phụ nữ Cứu quốc là tổ chức trụ cột.

Năm 1946 Hội LHPN Việt Nam gia nhập Liên đoàn Phụ nữ Dân chủ quốc tế.

Năm 1947, tại Nam bộ để lãnh đạo phong trào phụ nữ, Ban Chấp hành phụ nữ Cứu quốc Nam bộ được thành lập.

Tháng 10/1947, tại Việt Bắc, Hội nghị cán bộ phụ vận toàn quốc họp đã bầu ra Ban Chấp hành Trung ương lâm thời của Hội Phụ nữ Cứu quốc, đồng chí Hoàng Ngân (Tên thật là Phạm Thị Vân) được bầu là bí thư.

Thực hiện nghị quyết của Đảng, Hội LHPN Việt Nam mà nòng cốt là Hội phụ nữ Cứu quốc đã có nhiều hình thức hoạt động phong phú và là lực lượng nòng cốt hăng hái tham gia vào các phong trào thi đua ái quốc "*diệt giặc đói, diệt giặc dốt, diệt giặc ngoại xâm*" do Chủ tịch Hồ Chí Minh phát động.

**Năm 1950**, để đẩy mạnh cuộc kháng chiến trong cả nước, Đảng chủ trương thống nhất các lực lượng kháng chiến thành một khối thống nhất và Hội quyết định: “*Hoà hợp Đoàn phụ nữ Cứu quốc vào Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, giản đơn tổ chức và thống nhất lực lượng phụ nữ”. (Lịch sử Hội LHPNVN, trang 180)*

Thực hiện chủ trương của Đảng, **Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ nhất** diễn ra từ ngày 14-19/4/1950 tại thôn La Bằng**,** xã Cù Vân (nay là xã Phú Xuyên, huyện Đại Từ, Thái Nguyên) đã ra Quyết nghị hợp nhất Đoàn phụ nữ Cứu quốc Việt Nam vào Hội LHPN Việt Nam thành một tổ chức chính trị duy nhất của các tầng lớp phụ nữ Việt Nam, lấy tên là **Hội LHPN Việt Nam**.Sự ra đời của Hội LHPN Việt Nam đã thống nhất sự chỉ đạo phong trào phụ nữ cả nước dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Đại hội đề ra 10 nhiệm vụ và 2 chương trình lớn giai đoạn 1950 – 1956, bầu 32 ủy viên BCH. Bà Lê Thị Xuyến được bầu là Hội trưởng.

**2. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975)**

Tháng 7 năm 1954, Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết. Đế quốc Mỹ thay chân Pháp xâm chiếm miền Nam, âm mưu chia cắt lâu dài nước ta. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ ba của Đảng Lao động Việt Nam đã khẳng định: “... Phụ nữ nước ta là lực lượng quan trọng trong cách mạng. Đảng có nhiệm vụ lớn đối với sự nghiệp giải phóng phụ nữ và phát huy năng lực dồi dào của phụ nữ...” và chỉ đạo “Hội LHPN Việt Nam phải đoàn kết hơn nữa tất cả các tầng lớp phụ nữ, giáo dục và cổ vũ phụ nữ ra sức phấn đấu cho sự nghiệp cách mạng”.

***\* Ở miền Bắc***

- **Tháng 5 năm 1956, Đại hội phụ nữ toàn quốc lần II** đã tổng kết những thành tích của phong trào phụ nữ trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đề ra 6 nhiệm vụ trong nhiệm kỳ (1956 – 1961).  Bà Nguyễn Thị Thập được bầu là Hội trưởng.

Thực hiện Chỉ thị 137– CT/TW ngày 10/4/1959 của Ban Bí thư TW Đảng về tăng cường lãnh đạo công tác vận động phụ nữ, Hội LHPN Việt Nam đã phối hợp với các cơ quan Nhà nước, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các chính sách, chế độ liên quan đến quyền lợi của phụ nữ và trẻ em, đồng thời chủ động nghiên cứu để đề xuất với Đảng và Nhà nước ban hành những chính sách, chế độ phù hợp. Kết quả của công tác nghiên cứu, tổng kết thực tiễn của Hội trong thời gian này là sự tham gia đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn bản pháp luật: Hiến pháp (1959) và Luật Hôn nhân và gia đình (1960)… Vai trò của Hội trong tham mưu đề xuất các chính sách, pháp luật, chế độ liên quan đến phụ nữ và trẻ em đã thể hiện sự chuyển biến trong phương thức chỉ đạo của Hội và tăng cường sự phối hợp với các ngành góp phần thực hiện công tác bảo vệ, chăm lo quyền lợi của phụ nữ và trẻ em ngày càng có hiệu quả thiết thực.

Từ sau khi hòa bình lập lại (1954), Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam đã chỉ đạo, vận động các tầng lớp phụ nữ ở miền Bắc tham gia khôi phục kinh tế, hoàn thành cải cách ruộng đất, tham gia cải tạo xã hội chủ nghĩa và phát triển kinh tế, văn hóa.

- **Tháng 3/1961: Đại hội phụ nữ toàn quốc lần thứ III họp tại Hà Nội**đã phát động phong trào thi đua 5 tốt với các nội dung: Đoàn kết sản xuất, tiết kiệm tốt; Chấp hành chính sách tốt; Tham gia quản lý tốt; Học tập chính trị, văn hoá, kỹ thuật tốt; Xây dựng gia đình nuôi dạy con tốt.  Bà Nguyễn Thị Thập tiếp tục được bầu là Hội trưởng.

**- Tháng 3/1965**: TW Hội LHPN Việt Nam phát động Phong trào “Ba đảm nhiệm” (sau đổi thành “Ba đảm đang”) với các nội dung: Đảm đang sản xuất và công tác, đảm đang gia đình, đảm đang phục vụ chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu.

Phong trào Ba đảm đang đã có 42 chị và 9 tập thể được tuyên dương Anh hùng, 5.000 chiến sỹ thi đua, 1718 chị được thưởng huy hiệu Bác Hồ và gần 4 triệu chị em đạt danh hiệu ***“Ba đảm đang”.***Phong trào ***“Ba đảm đang”*** có ý nghĩa toàn diện về tư tưởng, chính trị, quân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội, đã khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước nồng nàn, truyền thống lao động sáng tạo, ý chí tự cường phấn đấu vươn lên của phụ nữ miền Bắc. Phong trào đã nâng trách nhiệm, vị trí người phụ nữ lên tầm cao mới, tạo bước ngoặt lịch sử đối với sự phát triển của phụ nữ và phong trào phụ nữ.

Hơn bốn thập kỷ đã trôi qua, nhưng những bài học kinh nghiệm được rút ra từ phong trào ***“Ba đảm đang”*** vẫn vẹn nguyên giá trị, mà trên hết là bài học về sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, nhân tố quyết định sự thành công của phong trào. Được Đảng tin tưởng giao nhiệm vụ, bản thân phụ nữ thấm nhuần ý nghĩa cách mạng của phong trào, hăng hái quyết tâm vươn lên, sẵn sàng gánh vác, làm tròn nhiệm vụ. Sự thành công của phong trào Ba đảm đang cho thấy sự nhạy bén nắm bắt tình hình của Hội LHPN Việt Nan đã kịp thời tham mưu đề xuất với Đảng những chủ trương, biện pháp động viên, tạo điều kiện phát huy mọi khả năng của phụ nữ, phù hợp với yêu cầu của đất nước.

***\* Ở miền Nam***

Thực hiện chủ trương của Đảng, từ năm 1954 cách mạng miền Nam chủ yếu đấu tranh chính trị, thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ. Phụ nữ miền Nam đi đầu trong đấu tranh cách mạng, chống lại âm mưu tàn bạo của Mỹ với phong trào “Đồng Khởi”, “Đội quân tóc dài”.

Để thực hiện nhiệm vụ chiến lược cách mạng và thúc đẩy hoạt động của phong trào phụ nữ tại miền Nam**, ngày 8/3/1961 Hội LHPN Giải phóng Miền Nam Việt Nam** được thành lập. Bà Nguyễn Thị Tú được bầu là Hội trưởng. Phong trào thi đua 5 tốt đã được phát động khắp miền Nam với nội dung:

1. *Đấu tranh chống địch tốt*

2. *Đoàn kết lao động sản xuất tốt*

3. *Phục vụ tiền tuyến, đảm đang công tác hậu phương tốt*

4. *Quảng lý gia đình và nuôi dạy con tốt*

5. *Rèn luyện tư cách đạo đức tốt*

Trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975), phụ nữ miền Nam luôn đứng trên tuyến đầu chống Mỹ. Nơi nào khó khăn, phụ nữ đều có mặt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao. Lực lượng phụ nữ được rèn luyện trong chiến đấu và không ngừng lớn mạnh, xứng đáng với danh hiệu “Anh hùng, bất khuất, trung hậu, đảm đang”.

**3. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong giai đoạn (1975 - 1985)**

***Đại hội phụ nữ toàn quốc lần thứ* *IV****diễn ra từ ngày 4 đến ngày 7/3/1974, tại Thủ đô Hà Nội.*Đại hội đánh giá những thành tích to lớn mà Hội LHPN Việt Nam đã lãnh đạo phụ nữ miền Bắc thực hiện trong phong trào “Ba đảm đang” và đề ra 6 nhiệm vụ cụ thể cho toàn thể cán bộ, hội viên, phụ nữ thực hiện trong nhiệm kỳ là: xây dựng người phụ nữ Xã hội chủ nghĩa, làm tốt nghĩa vụ với Tổ quốc, xã hội và gia đình; vận động phụ nữ tham gia phong trào thi đua lao động, sản xuất, cần kiệm; cùng các cơ quan, đoàn thể chăm lo quyền lợi, đời sống, sức khoẻ phụ nữ, trẻ em, hướng dẫn tổ chức tốt gia đình; làm tròn nghĩa vụ với cách mạng miền Nam; tăng cường đoàn kết hữu nghị với phụ nữ trên thế giới đấu tranh cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và Chủ nghĩa xã hội, cho quyền lợi của phụ nữ và trẻ em; củng cố tổ chức Hội ra sức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ phụ nữ, cải tiến sự chỉ đạo, chuyển mạnh phương thức hoạt động của Hội.

Sau ngày đất nước giải phóng, thực hiện chủ trương của Đảng về thống nhất các đoàn thể nhân dân;

***Hội nghị hợp nhất tổ chức Phụ nữ ở hai miền (6/1976) được tổ chức tại Thành phố Hồ Chí Minh:***

- Quyết định hợp nhất 2 tổ chức phụ nữ ở 2 miền: Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Hội Liên hiệp Phụ nữ giải phóng miền Nam Việt Nam thành một tổ chức thống nhất lấy tên là Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Đề ra 06 nhiệm vụ công tác trước mắt của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam.

- Hội nghị đã quyết định lấy ngày 20/10/1930 là ngày thành lập Hội LHPN Việt Nam. Bà Nguyễn Thị Thập là Chủ tịch danh dự và bà Hà Thị Quế được bầu là Chủ tịch Hội.

***Đại hội phụ nữ toàn quốc lần thứ*** *V* *diễn ra từ ngày 19- 20/5/1982 tại Thủ đô Hà Nội.* Đại hội đề ra 05 nhiệm vụ là (i) Nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, ý thức và năng làm chủ tập thể cho phụ nữ, xây dựng người phụ nữ mới xã hội chủ nghĩa; (ii) Động viên phong trào phụ nữ tích cực tham gia xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc, thực hiện thắng lợi kế hoạch nhà nước 5 năm 1981-1985; (iii) Giáo dục, vận động, tổ chức hướng dẫn phụ nữ phát huy vai trò người mẹ, góp phần xây dựng gia đình nuôi dạy con tốt; (iv) Phát huy quyền làm chủ tập thể của phụ nữ tham gia quản lý xã hội, quản lý nhà nước; (v) Tăng cường đoàn kết với phụ nữ thế giới, đấu tranh cho hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và chủ nghĩa xã hội; Cải tiến phương thức, tổ chức hoạt động của Hội, khẩn trương đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Bà Nguyễn Thị Định được bầu là Chủ tịch Hội.

**4. Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong công cuộc đổi mới và phát triển đất nước (1986 - nay)**

Thông qua những hoạt động phong phú trong phong trào "Ngư­ời phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc", những nét đặc trư­ng cho tính cách của ngư­ời phụ nữ mới Xã hội chủ nghĩa đang đ­ược hình thành từng b­ước và thể hiện tập trung nhất ở những tập thể và cá nhân điển hình của các ngành, các địa phư­ơng. Tiêu biểu cho những điển hình đó là 112 nữ anh hùng (Số nữ anh hùng đư­ợc tuyên dư­ơng từ 1965 đến năm 1980) và hàng chục vạn những chị em ­ưu tú đ­ược tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua và các danh hiệu khen thư­ởng khác. Quốc hội và Chính phủ đã tặng thư­ởng hàng trăm Huân ch­ương và Bằng khen cho phong trào phụ nữ các địa phư­ơng. Năm 1980, nhân dịp kỷ niệm lần thứ 50 ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, phong trào phụ nữ cả nước đã đư­ợc vinh dự đón nhận Huân ch­ương Hồ Chí Minh, phần thưởng cao quý ghi nhận những thành tích và cống hiến to lớn của phụ nữ Việt Nam trong thời kỳ lịch sử này.

**Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ VI nhiệm kỳ** (1987 - 1992)

Đại hội bầu ra BCH TW Hội gồm 98 ủy viên. Đ/c Nguyễn Thị Định, UVBCHTW Đảng tiếp tục được bầu là Chủ tịch.

Đại hội đã xác định phương hướng công tác Hội và phong trào phụ nữ trong giai đoạn này là: đoàn kết, giáo dục, động viên phụ nữ tham gia phong trào: “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ tổ quốc”, góp phần thực hiện 3 chương trình kinh tế lớn.

**Đại hội Đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ VII nhiệm kỳ** (1992 -1997)

Diễn ra từ ngày 18 đến ngày 20/5/1992 tại Thủ đô Hà Nội.

Đại hội khẳng định: các cấp Hội đã có những bước đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, do đó phong trào phụ nữ đã góp phần quan trọng trong công cuộc đổi mới đất nước. Đại hội nêu rõ: tiếp tục thực hiện hai cuộc vận động của Hội “Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình”, “Nuôi dạy con tốt, góp phần hạn chế trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học”; đề ra các mục tiêu và phương hướng nhiệm vụ của phong trào phụ nữ những năm 1992 -1997 và 5 chương trình công tác trọng tâm, đó là: Chương trình bồi dưỡng nâng cao kiến thức và năng lực cho phụ nữ; Chương trình hỗ trợ các hoạt động tạo thêm việc làm, tăng thu nhập cho phụ nữ; Chương trình chăm sóc sức khoẻ phụ nữ trẻ em, thực hiện sinh đẻ có kế hoạch và giáo dục gia đình; Chương trình đổi mới tổ chức bộ máy và cán bộ, tập hợp quần chúng và xây dựng qũyHội; Chương trình tổ chức nghiên cứu và vận động quần chúng tham gia xây dựng, giám sát, kiểm tra chính sách, luật pháp, cơ chế mới liên quan trực tiếp đến quyền lợi phụ nữ. Nghiên cứu một số vấn đề về gia đình.

 Đại hội đã bầu Ban Chấp hành TW khoá VII gồm 96 Ủy viên. Ban Chấp hành tôn vinh bà Nguyễn Thị Định làm Chủ tịch danh dự Hội LHPN Việt Nam; bầu Đoàn Chủ tịch gồm 11 ủy viên.

 Bà Trương Mỹ Hoa được bầu là Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam; 3 Phó Chủ tịch Hội là các bà: Võ Thị Thắng, Vương Thị Hanh, Nguyễn Thị Phương Minh.

Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ VII đã vinh dự thay mặt cho phụ nữ cả nước đón nhận Bức trướng có nội dung “Đoàn kết, Đổi mới, Trung hậu, Đảm đang” do Ban Chấp hành Trung ương Đảng cộng sản Việt Nam khen tặng phong trào phụ nữ cả nước.

**Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ VIII** (Nhiệm kỳ 1997 - 2002) Diễn ra từ ngày 19 - 20/5/1997 tại Hội trường Ba Đình, Thủ đô Hà Nội

Dự Đại hội có 1.289 đại biểu (trong đó có 900 đại biểu chính thức đại diện cho hơn 10 triệu hội viên và gần 24 triệu phụ nữ cả nước). Tham dự Đại hội còn có 25 đoàn đại biểu phụ nữ quốc tế của 22 nước và đại diện Liên đoàn phụ nữ dân chủ quốc tế, Liên đoàn Uỷ ban vì tự do và Liên đoàn các tổ chức phụ nữ ASEAN.

Đại hội vinh dự đón đồng chí Đỗ Mười, Tổng Bí thư BCH Trung ương Đảng đến dự và phát biểu.

Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ VIII là Đại hội “Đoàn kết, Đổi mới vì Bình đẳng, Phát triển và Hoà bình, vì sự nghiệp Công nghiệp hóa, Hiện đại hóa đất nước”.

 Đại hội đã khẳng định những thành tích đạt được của phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội LHPN Việt Nam trong 5 năm (1992-1997).

Đại hội nhấn mạnh: Tiếp tục thực hiện 5 chương trình trọng tâm: Chương trình giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, trình độ và năng lực cho phụ nữ; Chương trình vận động phụ nữ nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ; hỗ trợ phụ nữ tạo việc làm, tăng thu nhập; Chương trình chăm sóc sức khoẻ phụ nữ, trẻ em, thực hiện kế hoạch hoá gia đình, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ hạnh phúc; Chương trình xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; Chương trình nghiên cứu và kiểm tra giám sát.

 Đại hội quyết định phát động phụ nữ cả nước thực hiện hai phong trào thi đua yêu nước: “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, nuôi dạy con tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc”,“Phụ nữ giúp nhau phát triển kinh tế gia đình, cần kiệm xây dựng đất nước”.

 Đại hội quyết định số lượng Ban chấp hành Trung ương Hội khoá VIII gồm 130 ủy viên, tại Đại hội bầu 126 ủy viên. Ban chấp hành quyết định số lượng Đoàn chủ tịch gồm 21 ủy viên, tại Đại hội bầu 19 ủy viên.

 Bà Trương Mỹ Hoa được bầu lại làm Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam. Các bà: Lê Thị Thu, Trương Thị Khuê, Nguyễn Thị Oanh, Nguyễn Thị Phương Minh được bầu là Phó Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam.

 Tháng 2/1998, bà Trương Mỹ Hoa đảm nhiệm vị trí Phó Chủ tịch Quốc hội; bà Hà Thị Khiết được BCH Trung ương Hội LHPN Việt Nam bầu giữ chức Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam.

**Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ IX** (Nhiệm kỳ 2002 - 2007)

Diễn ra tại Hội trường Ba Đình, Thủ đô Hà Nội từ ngày 22 - 23/2/2002 với chủ đề "Phụ nữ Việt Nam đoàn kết, bình đẳng, năng động, sáng tạo vì sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước"

Đại hội có gần 1.200 đại biểu tham dự (trong đó có 900 đại biểu chính thức đại diện cho hơn 11 triệu hội viên; có 19 đoàn với gần 100 đại biểu phụ nữ quốc tế các nước và đại diện Liên đoàn phụ nữ dân chủ quốc tế, Liên đoàn Uỷ ban Vì tự do và Liên đoàn các tổ chức phụ nữ ASEAN...)

Đại hội vinh dự đón các đồng chí: Tổng Bí thư BCH TW Đảng Nông Đức Mạnh, Chủ tịch nước Trần Đức Lương, Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Văn An, Thủ tướng Chính phủ Phan Văn Khải đến dự. Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh đã thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng phát biểu và trao tặng Đại hội bức trướng với dòng chữ “***Phụ nữ Việt Nam Năng động - Sáng tạo - Trung hậu - Đảm đang***”.

Với tinh thần “Đoàn kết - Bình đẳng -Năng động - Sáng tạo vì sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ IX đã khẳng định những thành tích đạt được của phong trào phụ nữ và hoạt động của Hội LHPN Việt Nam nhiệm kỳ 1997 - 2001 và kêu gọi phụ nữ cả nước tích cực thực hiện phong trào thi đua yêu nước: “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc” và 6 chương trình trọng tâm: Chương trình Giáo dục phẩm chất đạo đức, nâng cao năng lực và trình độ mọi mặt của phụ nữ; Chương trình hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế; Chương trình xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc; Chương trìnhxây dựng và phát triển tổ chức Hội vững mạnh; Chương trình tham gia xây dựng và giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách về bình đẳng nam - nữ; Chương trình hoạt động đốingoại nhân dân.

Đại hội quyết định bầu Ban chấp hành TW Hội LHPN Việt Nam khoá IX gồm 132 ủy viên. Ban chấp hành bầu Đoàn chủ tịch gồm 23 ủy viên.

Bà Hà Thị Khiết được bầu lại làm Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam.

Bà Lê Thị Thu, Trương Thị Khuê, Nguyễn Thị Oanh, Nguyễn Thị Phương Minh, Nguyễn Thị Thanh Hòa, Nguyễn Thị Kim Liên được bầu là Phó Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam.

**Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ X (Nhiệm kỳ 2007 - 2012):**

Đại hội đề ra mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2007 - 2012 với các chỉ tiêu cơ bản của nhiệm kỳ là 6 nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động Hội cụ thể như sau:

1. Nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực của phụ nữ đáp ứng yêu cầu tình hình mới, xây dựng người phụ nữ Việt Nam *có sức khoẻ, tri thức, kỹ năng nghề nghiệp, năng động, sáng tạo, có lối sống văn hoá, có lòng nhân hậu.*

2. Tham gia xây dựng, phản biện xã hội và giám sát việc thực hiện luật pháp, chính sách về bình đẳng giới

3. Hỗ trợ Phụ nữ phát triển kinh tế, tạo việc làm, tăng thu nhập.

4. Hỗ trợ Phụ nữ xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

5. Xây dựng, phát triển tổ chức Hội vững mạnh.

6. Mở rộng quan hệ và hợp tác quốc tế vì bình đẳng, phát triển và hoà bình.

Đại hội quyết định tiếp tục phát động phong trào thi đua “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”. Các cấp Hội đã tích cực vận động phụ nữ và các tầng lớp phụ nữ sôi nổi hưởng ứng thực hiện phong trào thi đua yêu nước *“Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc’*’ gắn với thực hiện Cuộc vận động *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh’’;* vận động các tổ chức, cá nhân ủng hộ xây dựng *“Mái ấm tình thương cho phụ nữ nghèo”*. Với sự trợ giúp thiết thực đã có hàng triệu phụ nữ được cung cấp kỹ năng và hàng chục nghìn tỷ đồng vốn để chị em vay phát triển sản xuất, tạo việc làm để cuộc sống thêm no ấm, hạnh phúc.

Đại hội bầu BCH Hội LHPNVN khoá X gồm 154 ủy viên; Đoàn Chủ tịch gồm 25 ủy viên. Bà Nguyễn Thị Thanh Hoà được bầu làm Chủ tịch Hội, các bà Đặng Thị Ngọc Thịnh, Nguyễn Thị Kim Thuý, Hoàng Thị Ái Nhiên, H’Ngăm Niê K’Đăm được bầu làm Phó Chủ tịch.

**Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XI (Nhiệm kỳ 2012 - 2017):**

*Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XI được tổ chức từ ngày 12 đến ngày 14 tháng 3 năm 2012 tại Thủ đô Hà Nội. Với tinh thần dân chủ, đoàn kết, trí tuệ, trách nhiệm, Đại hội đã hoàn thành tốt đẹp chương trình đề ra.*

**Khâu đột phá:**

1. Tạo chuyển biến mới về chất lượng, hiệu quả vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, giảm nghèo bền vững.

2. Xây dựng được cơ chế qui định trách nhiệm của Hội trong công tác cán bộ nữ và chính sách phát triển nguồn nhân lực nữ.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các cấp, đặc biệt cấp Trung ương và cơ sở.

**Nhiệm vụ trọng tâm:**

1. Tuyên truyền, giáo dục, vận động phụ nữ thực hiện chủ trương, luật pháp, chính sách; rèn luyện phẩm chất đạo đức; nâng cao trình độ, nhận thức.

2. Vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững.

3. Vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường.

4. Tham mưu đề xuất, tham gia xây dựng, phản biện và giám sát luật pháp, chính sách về bình đẳng giới.

5. Xây dựng và phát triển tổ chức Hội vững mạnh.

6. Tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế.

**Giải pháp lớn:**

1. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin, giáo dục, truyền thông.

2. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội các cấp.

3. Cải tiến công tác chỉ đạo, điều hành và quản lý trong hệ thống Hội, khắc phục biểu hiện hành chính hóa, hình thức.

4. Đầu tư nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn và phản biện xã hội phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng cấp Hội.

5. Mở rộng, nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, vận động nguồn lực.

Đại hội quyết định tiếp tục phát động phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” gắn với đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; đồng thời triển khai sâu rộng cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” và tuyên truyền, vận động các tầng lớp phụ nữ phấn đấu rèn luyện phẩm chất đạo đức “*Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang*”.

Tại Đại hội, bà Nguyễn Thị Thanh Hoà tiếp tục được bầu là Chủ tịch Hội, các bà Nguyễn Thị Kim Thuý, Hoàng Thị Ái Nhiên, Nguyễn Thị Tuyết, Trần Thanh Bình, Nguyễn Thị Thu Hà, Bùi Thị Hoà, Trần Thị Hương được bầu là Phó Chủ tịch.

Từ tháng 4/2016, bà Nguyễn Thị Thanh Hòa về nghỉ chế độ, bà Nguyễn Thị Thu Hà được bầu là Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam.

**Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII (Nhiệm kỳ 2017 - 2022):**

*Đại hội đại biểu Phụ nữ toàn quốc lần thứ XII - một sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị - xã hội của đất nước được tổ chức từ ngày 6 đến ngày 9 tháng 3 năm 2017 tại Thủ đô Hà Nội với sự tham gia của 1.153 đại biểu phụ nữ tiêu biểu đại diện cho các tầng lớp phụ nữ cả nước.*

Phát huy tinh thần *Đoàn kết - Đổi mới - Bình đẳng - Hội nhập*, Đại hội đã tập trung trí tuệ thảo luận các văn kiện do Ban Chấp hành Trung ương Hội LHPN Việt Nam khóa XI trình và nghiêm túc tiếp thu ý kiến chỉ đạo, giao nhiệm vụ của đồng chí Nguyễn Phú Trọng, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Đại hội xác định: Ba nhiệm vụ trọng tâm:**

- Tuyên truyền, vận động, hỗ trợ phụ nữ phát triển toàn diện, xây dựng gia đình hạnh phúc

- Vận động, hỗ trợ phụ nữ sáng tạo khởi nghiệp, phát triển kinh tế, bảo vệ môi trường

- Xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; thực hiện giám sát, phản biện xã hội; đẩy mạnh công tác đối ngoại nhân dân

**Đại hội đề ra 06 nhóm giải pháp lớn**gồm Cải tiến công tác chỉ đạo, điều hành; Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động; Phát huy vai trò làm chủ của hội viên, phụ nữ; Đầu tư nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn; Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ Hội; Mở rộng các hoạt động liên kết, phối hợp

**Đại hội tiếp tục phát động phong trào thi đua**“*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” **và hai cuộc vận động** “*Rèn luyện phẩm chất đạo đức: tự tin, tự trọng, trung hậu, đảm đang*”; *“Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Đại hội thống nhất tập trung nguồn lực để thực hiện **hai khâu đột phá:**

*- Nâng cao hiệu quả thực chất công tác giám sát, phản biện xã hội, tham mưu đề xuất chính sách góp phần giải quyết các vấn đề thiết thân của phụ nữ.*

*- Nâng cao chất lượng tổ chức và hoạt động Hội cơ sở; đa dạng hóa các hình thức tập hợp phụ nữ; phát huy quyền làm chủ của hội viên, phụ nữ.*

Tại Đại hội, bà Nguyễn Thị Thu Hà tiếp tục được bầu là Chủ tịch Hội, các bà Hoàng Thị Ái Nhiên, Nguyễn Thị Tuyết, Bùi Thị Hoà, Trần Thị Hương được bầu là Phó Chủ tịch.

Trải qua 90 năm xây dựng và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam ngày càng xứng đáng là tổ chức đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của phụ nữ Việt Nam. Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã giữ vững vai trò nòng cốt trong phong trào phụ nữ, không ngừng đổi mới nội dung, phương thức hoạt động nhằm phát huy mọi tiềm năng, sức sáng tạo của các tầng lớp phụ nữ, đóng góp quan trọng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội, góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đáp ứng thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước và hội nhập quốc tế./.

**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN**

**KỶ NIỆM 60 NĂM ĐỘI QUÂN TÓC DÀI GẮN VỚI KỶ NIỆM 100 NĂM NGÀY SINH NỮ TƯỚNG NGUYỄN THỊ ĐỊNH – CỐ CHỦ TỊCH HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM VÀ KỶ NIỆM 55 NĂM PHONG TRÀO “BA ĐẢM ĐANG”**

**Kỷ niệm 60 năm Đội quân tóc dài (17/1/1960 – 17/1/2020)**

***Tình hình Bến Tre trước Đồng khởi***

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi bằng chiến dịch Điện Biên Phủ. Hiệp định Giơnevơ ngày 20/7/1954 công nhận chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ nước Việt Nam. Đất nước ta tạm thời chia làm 2 miền: miền Bắc hoàn toàn độc lập, miền Nam tạm thời còn chính quyền miền Nam, sau 2 năm sẽ có hội nghị hiệp thương để tổng tuyển cử tự do, thống nhất nước nhà.

 Trong giai đoạn 1957-1959, cách mạng miền Nam gặp nhiều khó khăn. Tháng 5/1959, Ngô Đình Diệm ban hành [Đạo luật 10/59](http://vi.wikipedia.org/wiki/Lu%E1%BA%ADt_10-59) công khai tàn sát, làm nhiều cán bộ, đảng viên cộng sản bị giết hại và nhiều đồng bào bị tù đày. Về kinh tế chúng cướp quyền lợi ruộng đất của nông dân được hưởng trong kháng chiến, tăng tô cao, thuế nặng. Đến cuối năm 1959, chúng bắt tù đầy trên 17.000 người, từ chỗ toàn tỉnh Bến Tre có trên 2.000 đảng viên với 115 chi bộ sau khi bị bắt bớ, bắn giết chỉ còn 18 chi bộ với 162 đảng viên.

Trước tình hình đó, tháng 1/1959, Hội nghị lần thứ 15 Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng đã quyết định cho phép lực lượng miền Nam sử dụng bạo lực kết hợp [đấu tranh chính trị](http://vi.wikipedia.org/w/index.php?title=%C4%90%E1%BA%A5u_tranh_ch%C3%ADnh_tr%E1%BB%8B&action=edit&redlink=1) và đấu tranh vũ trang để lật đổ chính quyền Mỹ - Diệm.

**Sự ra đời của “Đội quân tóc dài” độc nhất vô nhị ở Việt Nam**

“Đội quân tóc dài” của tỉnh Bến Tre ra đời trong phong trào Đồng Khởi dưới sự lãnh đạo của cố nữ tướng Nguyễn Thị Định.

Là nơi nổ ra đầu tiên ở Bến Tre - huyện Mỏ Cày đêm 17/1/1960 nhân dân đã đồng loạt đứng lên Đồng khởi. Sau đó, ngày 26-1-1960, địch huy động nhiều đơn vị vũ trang gồm cả quân chủ lực mạnh có đủ xe chiến thuật và bảo an với hơn một vạn tên địch, đánh thẳng vào ba xã: Định Thủy, Phước Hiệp, Bình Khánh thuộc huyện Mỏ Cày. Chiến dịch khủng bố này lấy tên là “Bình trị Kiến Hòa” (lúc này Bến Tre mang tên là tỉnh Kiến Hòa) với mục tiêu là phải đè bẹp phong trào cách mạng, đè bẹp ý chí quần chúng và tiêu diệt lực lượng vũ trang ta đang trong trứng nước.

Để đối phó với âm mưu gian hiểm này, ngày 15-3-1960, Tỉnh ủy Bến Tre tập hợp hơn 5.000 phụ nữ gồm đủ các thành phần, đủ mọi lứa tuổi, tổ chức thành một đoàn hơn 200 ghe xuồng kéo vào ngay quận trưởng Mỏ Cày, đòi chạy chữa những người bị thương, cung cấp thuốc men, thực phẩm, gạo thóc cho đồng bào và ra lệnh rút quân để bà con có thể trở về yên ổn làm ăn... Trước những áp lực của đông đảo quần chúng, quận trưởng Mỏ Cày đành phải hứa sẽ chuyển ngay yêu sách của đồng bào lên Tỉnh trưởng Bến Tre và ra lệnh giúp đỡ đồng bào để nhằm xoa dịu dư luận. Đến ngày thứ 12 của cuộc đấu tranh, trước sức ép mạnh của những người phụ nữ không một khẩu súng, tấc sắt trong tay, song ý chí kiên quyết của chị em đã không chùn bước, cả binh đoàn sừng sỏ hàng ngàn tên lính đầy súng ống của kẻ địch đành phải rút lui, bỏ dở cuộc hành quân tại đây.

**Chiến công nối tiếp chiến công của “Đội quân tóc dài”**

Từ năm 1961 trở đi, “Đội quân tóc dài” của tỉnh Bến Tre phát triển lên đến hơn 3.000 người, chiếm 1/9 số nữ du kích trong toàn miền Nam vào thời bấy giờ. Dù đã bị địch đàn áp, tra tấn dã man nhưng hầu như chị em vẫn lăn lộn trong nhân dân, được nhân dân đùm bọc. “Đội quân tóc dài” không hề khuất phục, không ai tiết lộ bí mật, giữ gìn khí tiết, quyết tâm đấu tranh, góp phần cùng với các lực lượng vũ trang tỉnh, làm nên cuộc Đồng khởi vang dội khắp chiến trường miền Nam, buộc Tổng thống Mỹ phải thay đổi chiến lược chiến tranh với miền Nam Việt Nam - từ “Chiến thuật Chiến tranh đặc biệt” sang “Chiến tranh Cục bộ”. Từ Bến tre, “Đội quân tóc dài” đã phát triển lan ra các tỉnh trong vùng lân cận, như: Vĩnh Long, Trà Vinh, Kiến Tường (Mỹ Tho), Sa Đéc, Cao Lãnh, Long An…với một khí thế mà như Nghị quyết 15 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã đánh giá, là có sức lan tỏa từ đấu tranh chính trị lan sang đấu tranh chính trị kết hợp đấu tranh vũ trang trên toàn miền Nam.

Về phía địch, sau thất bại cay đắng này, chúng càng dùng nhiều thủ đoạn đối phó phong trào đấu tranh một cách thâm độc và quyết liệt hơn. Để phá những cuộc biểu tình của "đội quân tóc dài", chúng cho bọn tay sai ác ôn dùng sơn viết khẩu hiệu “Đả đảo Cộng sản” lên nón mà chị em đang đội, chị em tháo ra ném nón, đội khăn hoặc để đầu trần. Chúng viết sơn lên áo, chị em cởi áo ngoài, chỉ còn áo lót bên trong. Rút kinh nghiệm, các lần sau hễ đi đấu tranh thì họ mặc nhiều áo và khoác bên ngoài thêm chiếc áo rách. Thấy không hiệu quả, chúng xoay sang dùng kéo, xông vào cắt mái tóc dài của các chị em; song, những hành động điên cuồng đó đã bị ngay chính binh sĩ ngụy phản đối vì trong hàng ngũ đấu tranh có nhiều người là vợ, là chị, là em của binh lính đang cầm súng. Chúng đành phải bỏ trò cắt tóc, chuyển sang hành động dùng dây thép gai vây lại, bắt chị em đem ngâm nước, phơi nắng, tệ hơn chúng còn dùng kế cởi quần áo làm nhục chị em… Thế nhưng, trong thời gian 2 năm 1960 - 1961, kẻ địch càng đàn áp dã man, trắng trợn thì phong trào đấu tranh của chị em phụ nữ càng quyết liệt, không khuất phục bất cứ trận nào, cuối cùng âm mưu của chúng bị thất bại thảm hại. “Đội quân tóc dài” đã kiên cường và liên tục đấu tranh phá hầu hết các ấp chiến lược, chống bình định nông thôn, chống hành quân càn quét, chống phi pháo huỷ diệt và dồn quân bắt lính của Mỹ Ngụy.

Từ đó về sau, tổ chức lực lượng đấu tranh của “Đội quân tóc dài” ngày càng có tổ chức chặt chẽ, quy củ và linh hoạt. Chị em có lực lượng xung kích và chủ công; có hợp đồng lực lượng nhiều địa phương, có tiếp tế, có hậu cần tải thương, khi bị khủng bố, hay có thay quân và bổ sung cần thiết, kiên trì đấu tranh giành được thắng lợi buộc kẻ thù phải thất bại trận này đến trận khác… Trận tuyến chiến tranh nhân dân, có lẽ là sự ra đời từ đây trong cuộc kháng chiến chống Mỹ ở miền Nam kiên cường.

Nhìn về toàn cục của cuộc cháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, từ phong trào Đồng khởi khi mới ra đời “Đội quân tóc dài”, đến Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, “Đội quân tóc dài” đã tham gia trực tiếp đánh giặc, góp phần làm tan rã chính quyền Việt Nam cộng hòa ở cơ sở, góp phần đi tới giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước Mùa Xuân 1975.

Bằng những chiến công oanh liệt, “Đội quân tóc dài” đã góp phần quan trọng cho cách mạng miền Nam đi tới thắng lợi hoàn toàn. “Đội quân tóc dài” trở nên như một huyền thoại độc nhất vô nhị trên cả miền Nam và cả đất nước ta dám đánh Mỹ và thắng đế quốc Mỹ - đế quốc hùng mạnh, giàu nhất thế giới vào thế kỷ XX.

**Kỷ niệm 100 năm ngày sinh Nữ tướng Nguyễn Thị Định – Cố Chủ tịch Hội LHPN Việt Nam**

Thiếu tướng Nguyễn Thị Định sinh ngày 15/3/1920, tại xã Lương Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Bà tham gia hoạt động cách mạng năm 1936 khi vừa tròn 16 tuổi, hai năm sau được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam. Chồng bà là ông Nguyễn Văn Bích, Tỉnh ủy viên Tỉnh ủy Bến Tre. Khi bà mới sinh con 3 ngày, mật thám đến nhà vây bắt ông Bích. Ông bị kết án 5 năm tù, bị đày biệt xứ rồi hy sinh tại Côn Đảo.

Ngày 19/7/1940, bà và đứa con trai 7 tháng tuổi bị mật thám vây bắt. Chúng đưa hai mẹ con bà về Khám Lá (Bến Tre). Bà buộc phải xa con, gửi con trước khi bị đi đày ở Bà Rá tỉnh Sông Bé (nay là tỉnh Bình Phước). Năm 1943, ngay khi vừa ra tù, bà liên lạc với tổ chức Đảng tiếp tục hoạt động cách mạng tại Châu Thành. Năm 1945, bà cầm cờ dẫn đầu hàng ngàn quần chúng rầm rộ tiến vào giành chính quyền ở thị xã Bến Tre. Tháng 3/1946, bà cùng với đoàn cán bộ miền Nam vượt biển ra miền Bắc báo cáo với Trung ương Đảng và Bác Hồ về tình hình chiến trường Nam Bộ, xin chi viện đưa được 12 tấn vũ khí về miền Nam. Năm 1954, bà là Ủy viên Ban Chấp hành Phụ nữ Cứu quốc Nam Bộ, Tỉnh ủy viên Tỉnh ủy Bến Tre.

Hiệp định Giơnevơ được ký kết, bà gửi con trai ra miền Bắc còn mình ở lại miền Nam chiến đấu. Nhưng đế quốc Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm không những không thi hành Hiệp định Giơ-ne-vơ mà còn trắng trợn đàn áp trả thù những người kháng chiến cũ. Chúng treo thưởng 10.000 đồng cho ai bắt hoặc giết được bà Nguyễn Thị Định. Những ngày gian khó và hiểm nguy ấy, bà đã cải trang thành người tu hành, người chăn vịt, người đi buôn, người đi ở... lặn lội khắp vùng Nam Bộ để chắp mối gây dựng lại phong trào. Nhờ sự che chở, đùm bọc của nhân dân nên bà đã qua mắt được bọn địch.

Cuối năm 1959, ở Nam Bộ, quần chúng đã vùng lên diệt ác, phá kìm, khiến cho bộ máy tề, ngụy ở hàng trăm thôn, xã phải tan rã. Đặc biệt, đêm 17/1/1960, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Bến Tre, nhân dân huyện Mỏ Cày đã nổi dậy khởi nghĩa đồng loạt mở đầu cho một cao trào mới. Với cương vị Phó Bí thư Tỉnh ủy Bến Tre, bà vừa chỉ đạo lực lượng vũ trang đánh địch chống càn, vừa huy động lực lượng quần chúng đấu tranh binh vận, đấu tranh chính trị với phương châm “Ba mũi giáp công” và thành lập nên “Đội quân tóc dài”. Tên tuổi của bà gắn với phong trào Đồng khởi Bến Tre, với “Đội quân tóc dài” kể từ đó.

Sau phong trào Đồng khởi, bà làm Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch Mặt trận Giải phóng tỉnh Bến Tre. Niềm vui đến cũng là lúc tin buồn đến. Người con trai Nguyễn Ngọc Minh của bà ở miền Bắc bị bệnh và qua đời ngày 4/5/1960. Bà bàng hoàng, đau xót, trái tim như có bàn tay ai bóp nghẹt. Tình yêu, hy vọng của bà gửi gắm vào đứa con trai nay đã không còn nữa nhưng nhớ lời chồng dặn: “Dấn thân vào con đường cách mạng là chấp nhận thương đau, tù đày, cái chết”, bà nuốt nước mắt, lao vào hoạt động. Năm 1961, bà là Khu ủy viên Khu 8. Năm 1964, bà được bầu là Ủy viên Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam.

Năm 1965, tại Đại hội phụ nữ toàn miền Nam, bà được bầu là Hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ giải phóng miền Nam. Cũng năm đó, Đại tướng Nguyễn Chí Thanh (lúc đó đang giữ cương vị Bí thư Trung ương Cục miền Nam) mời bà sang gặp Bộ Tư lệnh Miền, giao nhiệm vụ: “*Bác Hồ và Bộ Chính trị quyết định rút chị lên làm Phó Tư lệnh Quân giải phóng miền Nam Việt Nam. Ngoài công tác chung, Bộ Tư lệnh phân công chị theo dõi chỉ đạo phong trào chiến tranh du kích, đấu tranh chính trị”*.

Bà giữ cương vị này từ năm 1965 đến năm 1975, đã có nhiều đóng góp xứng đáng vào thắng lợi chung của quân và dân ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất nước nhà. Sự có mặt của bà trong Bộ Chỉ huy Miền đã góp phần làm cho cái nhìn của lãnh đạo, chỉ huy toàn diện, thấu đáo hơn từ cuộc chiến tranh nhân dân.

Giữa chiến trường ác liệt, người phụ nữ có khuôn mặt đôn hậu, tóc búi cao, giản dị trong bộ bà ba đen, khăn rằn quấn cổ, luôn mỉm cười khi đi thăm các chiến sĩ. Như một người mẹ, người chị, bà hiểu thấu những nét đời sống tưởng như bé nhỏ, giản đơn nhất của người lính nơi chiến trường. Thiếu tướng Nguyễn Thị Định được cán bộ, chiến sĩ gọi bằng cái tên trìu mến “chị Ba”, “cô Ba”. Mỗi lần đến thăm đơn vị, ngoài việc kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức, huấn luyện, tác chiến, quân sự, “chị Ba”, “cô Ba” còn tận tâm chăm lo nơi ăn, ở, giải trí, quan tâm đến cuộc sống riêng tư của cán bộ, chiến sĩ. Trong chiếc ba lô mang theo khi đi công tác, ngoài tư trang lúc nào trong ba lô của bà cũng có sẵn kim chỉ để sẵn sàng vá áo cho bộ đội; có lọ dầu, túi đường, viên thuốc bổ dành cho thương, bệnh binh... Cái gì tốt nhất, quý nhất bà được trang bị, bà đều để dành cho bộ đội. Nơi nào bà đến thì cuộc sống của bộ đội như vui hơn, bếp lửa như hồng hơn, nhiều món được chế biến ngon hơn dù chỉ là củ mì, măng rừng, rau rừng...

Ngày 17/4/1974, bà được phong quân hàm Thiếu tướng và là nữ tướng đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam. Sinh thời, năm 1965, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói về bà: *“Phó Tư lệnh Quân giải phóng miền Nam là cô Nguyễn Thị Định, cả thế giới chỉ có nước ta có vị tướng quân gái như vậy. Thật vẻ vang cho cả miền Nam, cho cả dân tộc ta”.*

Sau ngày thống nhất đất nước, bà giữ nhiều chức vụ quan trọng của Đảng, Nhà nước: Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Thứ trưởng Bộ Thương binh và Xã hội, Phó Chủ tịch Hội đồng Nhà nước... Bà đã có nhiều đóng góp trong công cuộc xây dựng, đổi mới đất nước.

Vào 22 giờ 50 phút ngày 26/8/1992, trái tim của vị nữ tướng huyền thoại Nguyễn Thị Định ngừng đập. Bà đã sống một cuộc đời trọn vẹn với non sông, đất nước, đã có nhiều đóng góp lớn lao với Tổ quốc, với nhân dân. Bà được Nhà nước tặng thưởng hai Huân chương Hồ Chí Minh, Huân chương Quân công hạng Nhất và nhiều huân chương cao quý khác. Năm 1968, bà được nhận giải thưởng Hòa bình quốc tế Lê-nin. Ngày 30/8/1995, bà được truy tặng danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân.

Sau khi bà mất, nhân dân xã Hát Môn (Phúc Thọ, Hà Nội) đã lập bàn thờ bà trong đền thờ Hai Bà Trưng. Tên của bà được đặt cho nhiều đường phố, trường học ở Việt Nam. Ngày 18/10/2011, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tỉnh Bến Tre đã tổ chức Lễ khánh thành Nhà trưng bày Khu lưu niệm nguyên Phó Chủ tịch Hội đồng nhà nước Nguyễn Thị Định tại xã Lương Hòa, huyện Giồng Trôm. Đây là nơi giới thiệu và trưng bày nhiều hiện vật liên quan đến cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng của bà Nguyễn Thị Định.

**Kỷ niệm 55 năm Phong trào “Ba đảm đang”**

Năm 1964, trong khi toàn Miền Bắc đang hăng hái xây dựng Chủ nghĩa xã hội thì đế quốc Mỹ đã ồ ạt dùng không quân và hải quân leo thang bắn phá hòng huỷ diệt miền Bắc, quyết tâm đưa miền Bắc trở lại thời kỳ đồ đá, nhằm phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, ngăn chặn sự ủng hộ của hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam. Thấm nhuần chân lý *“Không có gì quý hơn độc lập tự do”,* hàng triệu phụ nữ đủ các tầng lớp, lứa tuổi, dân tộc, tôn giáo đã hăng hái đứng lên đánh giặc cứu nước, bảo vệ và xây dựng miền Bắc XHCN, chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam. Với khẩu hiệu “*Tất cả vì miền Nam ruột thịt*”, toàn miền Bắc đã dấy lên một phong trào tình nguyện vào miền Nam chống Mỹ cứu nước; đồng thời vừa tích cực lao động sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu chống lại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ. Khắp nơi, thanh niên nô nức lên đường tòng quân, xung phong đi chiến đấu. Phụ nữ các địa phương hăng hái làm đơn tình nguyện gửi Uỷ ban nhân dân, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam... xin được làm thêm những công việc của nam giới để sẵn sàng thay thế anh em đi chiến đấu. Đứng trước khí thế cách mạng đó, Hội LHPN Việt Nam phát động phong trào phụ nữ *“Ba đảm nhiệm”* với 3 nội dung:

- Đảm nhiệm sản xuất và công tác thay thế cho nam giới đi chiến đấu

- Đảm nhiệm gia đình khuyến khích chồng con yên tâm chiến đấu

- Đảm nhiệm phục vụ chiến đấu.

Phong trào do Hội LHPN Việt Nam nghiên cứu, chủ động đề xuất với TW Đảng và chính thức phát động vào tháng 3/1965 trên toàn miền Bắc. Sau này, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trực tiếp sửa lại là phong trào *“Ba đảm đang*”.

Phong trào phụ nữ “*Ba đảm đang”* là một mốc son chói lọi trong lịch sử phong trào phụ nữ Việt Nam cũng như hoạt động của Hội LHPN Việt Nam. Với việc tham gia tích cực trong phong trào Ba đảm đang, phụ nữ Việt Nam đã thể hiện được vai trò, khả năng cách mạng to lớn, tinh thần yêu nước, lao động sáng tạo, ý chí tự cường vươn lên, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, sẵn sàng hy sinh vì Tổ quốc, vì nhân dân của hàng chục triệu phụ nữ thời đại Hồ Chí Minh.

***Trên mặt trận lao động sản xuất,*** hàng triệu phụ nữ nông dân vừa sản xuất, vừa sẵn sàng chiến đấu với khẩu hiệu*“tay cày, tay súng”,*chị em đã sôi nổi thi đua đảm đang thay nam giới làm chủ đồng ruộng, tích cực học tập và áp dụng thành thạo kỹ thuật mới, hăng hái học cầy, học bừa, sử dụng các loại công cụ cải tiến và cơ khí nhỏ. v.v... Trên các công trường, nhà máy, xí nghiệp, trường học, bệnh viện, hàng triệu phụ nữ đã không quản ngày đêm hăng hái thi đua lao động sản xuất. Với khẩu hiệu *“Tim có thể ngừng đập, máy không thể ngừng chạy*”, hàng chục vạn nữ công nhân đã nêu cao tính tiền phong gương mẫu của giai cấp công nhân, kiên quyết gửi con đi sơ tán, anh dũng bám sát vị trí sản xuất và chiến đấu. Lao động quên mình để giữ vững và phát triển sản xuất ngay dưới làn bom đạn của kẻ thù. Trên các công trường, xí nghiệp, hầm mỏ, chị em tham gia sôi nổi các phong trào thi đua *“Giỏi một nghề, biết nhiều việc”, “Luyện tay nghề, thi thợ giỏi”...* Với tinh thần kiên cường bám máy sản xuất, dũng cảm chống địch đánh phá, bảo vệ nhà máy, khẩn trương tranh thủ sản xuất, nhiều nhà máy, xí nghiệp đông nữ đã liên tục hoàn thành kế hoạch từ 5 đến 12 năm.

Chẳng những là lực lượng lao động đông đảo, sáng tạo trong mọi ngành nghề, lĩnh vực, phụ nữ còn là ***lực lượng chiến đấu và phục vụ chiến đấu hết sức gan dạ, dũng cảm.*** Thực hiện khẩu hiệu” *Tay búa, tay súng*”, “ *Tay cày, tay súng’*, phụ nữ đã tham gia đông đảo vào các lực lượng dân quân và tự vệ chiến đấu ở khắp mọi nơi, từ miền xuôi đến miền núi. Nhiều chị em đã trực tiếp cầm súng chiến đấu, với tinh thần gan dạ, thông minh, khả năng tiếp thu khoa học kỹ thuật, chiến thuật quân sự đã phối hợp với các đơn vị bộ đội, dân quân, góp phần bắn rơi 4.181 máy bay Mỹ. Có 20 đơn vị nữ dân quân tự vệ đã độc lập tác chiến bắn rơi 28 máy bay Mỹ. Nhiều nữ thanh niên đã tình nguyện tham gia bộ đội chủ lực, phục vụ trong các ngành khoa học hiện đại ở các binh chủng, tham gia các công tác thông tin, hậu cần, quân y, quân nhu, quân giới v.vv...

Ở lại hậu phương, được sự giúp đỡ của chính quyền, đoàn thể, chị em đã tận tình chăm sóc cha mẹ già, giữ trọn đạo thuỷ chung, vừa sản xuất vừa hoạt động xã hội, vừa lo công việc gia đình, góp phần bảo đảm cho hàng triệu con em được ăn no, mặc ấm, được học hành. Trong phong trào toàn dân ủng hộ bộ đội và chăm sóc gia đình bộ đội, nổi bật là hoạt động vô cùng phong phú, sinh động của Hội mẹ chiến sĩ. Hàng vạn bà mẹ có tấm lòng yêu nước thương con, vừa tích cực động viên con cháu mình lên đường giết giặc, vừa ân cần nuôi nấng, giúp đỡ và bảo vệ cán bộ, chiến sĩ khác như con cháu mình.

Thực tiễn hoạt động của phong trào Ba đảm đang đã chứng minh vai trò, vị trí của người phụ nữ đã được nâng lên một tầm cao mới. Chị em chẳng những đã hoàn thành xuất sắc nghĩa vụ người công dân trên các lĩnh vực sản xuất, công tác, phục vụ chiến đấu và chiến đấu mà còn tích cực học tập, phấn đấu nâng cao trình độ, rèn luyện phẩm chất và nghị lực để gánh vác mọi nhiệm vụ mới nặng nề hơn thay thế nam giới đi chiến đấu. Do đó, trách nhiệm và vai trò của phụ nữ với gia đình và xã hội được nâng lên gấp bội. Hoàn cảnh lịch sử đó cũng là thời cơ thuận lợi phát huy tiềm năng, trí tuệ của hàng triệu phụ nữ. Trong phong trào đã xuất hiện nhiều tấm gương tiêu biểu, lập nhiều thành tích xuất sắc trên mọi lĩnh vực, xứng đáng với lời khen tặng của Chủ tịch Hồ Chí Minh *“Phụ nữ Việt Nam dũng cảm, đảm đang chống Mỹ cứu nước”,* góp phần cùng với toàn quân, toàn dân đưa sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ cứu nước và đấu tranh thống nhất nước nhà đến thắng lợi hoàn toàn.